

NGUYÊN TẮC VẬN ĐỘNG CỦA NỀN VĂN HÓA MỚI TỪ “ĐỀ CƯƠNG VỀ VĂN HÓA VIỆT NAM” ĐẾN XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM HIỆN NAY

VÕ THỊ THU HIỀN^(*)

Ngày nhận bài: 28/5/2023

Ngày thẩm định: 03/6/2023

Ngày duyệt đăng: 20/8/2023

Tóm tắt: Nhận thấy vai trò định hướng sự phát triển của cách mạng bằng văn hóa, Đảng ta luôn coi phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. “Đề cương về văn hóa Việt Nam” được xem như một Cương lĩnh của Đảng về văn hóa, là ngọn đuốc soi đường và định hướng về tư tưởng, nhận thức và phương châm hành động văn hóa cho toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, giá trị đặc sắc của Đề cương chính là ba nguyên tắc vận động của nền văn hóa mới: “dân tộc hóa”, “khoa học hóa” và “đại chúng hóa”, cần được kế thừa và phát triển trong thực tiễn xây dựng nền văn hóa Việt Nam. Để phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong thời gian tới, chúng ta phải quán triệt tốt trên thực tế ba nguyên tắc này.

Từ khóa: bản sắc dân tộc; Đề cương về văn hóa Việt Nam; nền văn hóa mới

1 Ba nguyên tắc vận động của nền văn hóa mới

• Thứ nhất, dân tộc hóa

Đề cương về văn hóa Việt Nam đề cập: “Dân tộc hóa (chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa khiến cho văn hóa Việt Nam phát triển độc lập)”⁽¹⁾. Một nền văn hóa của dân tộc bao giờ cũng phải mang tinh thần dân tộc, cốt cách dân tộc, đặc trưng cho một cộng đồng quốc gia - dân tộc, trong những thời đại lịch sử cụ thể. Bên cạnh đó, văn hóa còn thể hiện trình độ phát triển tinh thần của một dân tộc, là sự kết tinh những giá trị tốt đẹp của một dân tộc.

Tính dân tộc của nền văn hóa thể hiện ở chỗ nền văn hóa dân tộc luôn chống lại văn hóa ngoại lai, nô dịch, áp đặt, biệt lập, tự ti. Gần 100 năm thống trị Việt Nam, thực dân Pháp du nhập vào nước ta những nhân tố tiêu cực của văn hóa tư sản và đế quốc Pháp. Chúng ca

tung chính sách thuộc địa của giai cấp tư sản, gieo rắc vào đầu óc người trí thức Việt Nam tinh thần phục Pháp. Tư tưởng sùng ngoại dẫn tới tự ti, miệt thị văn hóa dân tộc. Do đó, dân tộc hóa là làm cho văn hóa trực tiếp phục vụ sự nghiệp giải phóng dân tộc, làm cho trí thức có lòng tự hào, dũng cảm đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển nền văn hóa mới Việt Nam. Nền văn hóa mới của Việt Nam phải lấy hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc làm cơ sở, phải sửa đổi cho được lạc hậu, lười biếng, xa xỉ, tham nhũng,... Nền văn hóa dân tộc là nền văn hóa độc lập, tự chủ có cội nguồn sâu xa từ trong lòng dân tộc, nhưng biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, cho nên văn hóa dân tộc luôn tràn đầy sức sống. Vì vậy, hơn nghìn năm Bắc thuộc, văn hóa Việt Nam vẫn giữ được bản sắc dân tộc, không bị đồng hóa.

Tính dân tộc của nền văn hóa còn được thể hiện thông qua hệ giá trị văn hóa quý báu của mỗi dân tộc. Dân tộc Việt Nam là dân tộc có hàng nghìn năm lịch sử, trải qua nhiều thăng

^(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

trầm tạo nên những giá trị văn hóa dân tộc độc đáo, đó là: “Lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống...”⁽²⁾. Những giá trị này đã được đúc kết, xây dựng và phản ánh trong nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc. Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, hệ giá trị văn hóa ấy, nhất là lòng yêu nước, đã phát huy mạnh mẽ sự tự tôn, tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tạo nên sức mạnh quật khởi để dân tộc Việt Nam chiến thắng giặc ngoại xâm, bảo vệ giang sơn bờ cõi, xây dựng và phát triển đất nước.

Thứ hai, đại chúng hóa

Tính đại chúng, theo Đề cương, là “chống mọi chủ trương hành động làm cho văn hóa phân lại đại chúng hoặc xa đông đảo quần chúng”⁽³⁾. Một nền văn hóa đại chúng là nền văn hóa gần gũi nhân dân, phục vụ nhân dân, không xa lạ với nhân dân, không đối lập với nhân dân. Đây là đặc trưng nhưng cũng là yêu cầu, nguyên tắc rất quan trọng của nền văn hóa Việt Nam.

Bối cảnh nước ta là nước thuộc địa còn nhiều tàn tích phong kiến, hầu hết nhân dân mù chữ. Văn học, âm nhạc, hội họa... không phục vụ nhân dân lao động, mà chủ yếu phục vụ cho giai cấp thống trị. Đa số nhân dân bị gạt ra khỏi đời sống văn hóa. Vì vậy, nền văn hóa mới phải là nền văn hóa của nhân dân, phục vụ nhân dân, phải làm cho mọi người dân biết đọc, biết viết, hiểu biết về văn hóa dân tộc của mình và tham gia vào sáng tạo, chiếm lĩnh và thụ hưởng các giá trị văn hóa của dân tộc và nhân loại tạo ra.

Tính đại chúng còn thể hiện ở chính quần chúng nhân dân là người sáng tạo nên văn hóa dân tộc, chính họ cũng là nguồn cảm hứng của văn hóa dân tộc. Quần chúng nhân dân còn là người hưởng thụ văn hóa dân tộc, là người giữ gìn, lưu truyền, làm giàu các giá trị văn hóa

dân tộc. Nhờ vậy, văn hóa dân tộc mới trường tồn và luôn được bổ sung, phát triển, làm giàu thêm. Trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (24/11/1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”⁽⁴⁾. *Đề cương về văn hóa Việt Nam* ra đời thực sự là một ngọn đèn pha soi rọi vào màn đêm tăm tối, giúp nhân dân nhận ra chân giá trị của mình với tư cách là một chủ thể của văn hóa.

Thứ ba, khoa học hóa

Nguyên tắc vận động thứ ba được đề cập đến trong *Đề cương* là nguyên tắc khoa học hóa: “Khoa học hóa (chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hóa trái khoa học, phản tiến bộ)”⁽⁵⁾.

Một nền văn hóa khoa học khi nó phản ánh được quy luật khách quan của giá trị chân - thiện - mỹ; một nền văn hóa chân chính, luôn bao hàm các giá trị tốt đẹp. Nền văn hóa đó phải ủng hộ cái mới, phù hợp quy luật phát triển vì sự phát triển của con người. Bởi, văn hóa nếu bao hàm các giá trị tốt đẹp thì văn hóa phát triển; ngược lại, nếu bao hàm yếu tố phản văn hóa (không đúng bản chất, quy luật tồn tại của văn hóa) thì văn hóa có nguy cơ mai một, thậm chí tiêu vong. Chính vì vậy, bảo đảm tính khoa học, “chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa trái khoa học, phản tiến bộ” là một phần tất yếu trong quá trình tồn tại và phát triển của văn hóa.

Về nguyên tắc khoa học, theo đồng chí Trường Chinh, nước ta là nước nông nghiệp lạc hậu, chịu ảnh hưởng nặng nề của hệ tư tưởng phong kiến với tính chất bảo thủ, lạc hậu in đậm trong nhiều phong tục, tập quán chi phối tâm lý và hành động của nhân dân. Bên cạnh đó, thực dân Pháp không những không xóa bỏ tàn tích văn hóa phong kiến, mà còn lợi dụng nó để thực hành chính sách ngu dân. Một nền văn hóa khoa học phải là nền văn hóa tiến bộ, hiện đại chống lại cái cũ kỹ, bảo thủ, lạc hậu, trì trệ, chống bóc lột, áp bức, nô dịch con người. Đó là nền văn hóa giải phóng con người. Vì vậy, “khoa học hóa là tạo

điều kiện cho nền văn hóa dân chủ mới nhanh chóng thoát khỏi sự kiềm hãm ấy, nhằm phát triển mọi mặt trên cơ sở khoa học. Nó lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm kim chỉ nam hướng dẫn mọi suy nghĩ và hành động. Nó gạt ra khỏi đầu óc mọi người các loại thành kiến, hủ bại, mê tín dị đoan”⁽⁶⁾.

Tính khoa học trong văn hóa còn thể hiện ở sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, giữa văn hóa với các lĩnh vực khác: chính trị, kinh tế, xã hội,... Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị. Nền tảng kinh tế của một xã hội và chế độ chính trị quyết định toàn bộ văn hóa của xã hội đó (cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng).

Có thể thấy, ba nguyên tắc của *Đề cương về văn hóa Việt Nam* vừa ngắn gọn, súc tích, vừa đề cập đến hiện trạng nền văn hóa dân tộc, vừa chỉ ra đường hướng xây dựng, phát triển nền văn hóa mới, đó là: nền văn hóa được xây dựng từ nền tảng vững bền là sức sáng tạo bền bỉ của nhân dân; nền văn hóa thuộc về nhân dân, do nhân dân là chủ thể sáng tạo, trao truyền và gìn giữ, phát huy. Nền văn hóa đó phải bám rễ vào cội nguồn lịch sử; không ngừng tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để bồi đắp và làm giàu thêm bản sắc văn hóa dân tộc ngày càng phong phú, giàu đẹp. Phát triển nền văn hóa Việt Nam phải bảo đảm ba thuộc tính: dân tộc, khoa học và đại chúng. Thiếu một trong ba thuộc tính trên, nền văn hóa không những không phát triển, mà còn có nguy cơ trở thành văn hóa bảo thủ, chiết trung, thần bí, duy tâm, dân tộc hẹp hòi,... Vì vậy, trong quá trình phát triển văn hóa, cần quán triệt quan hệ biện chứng thống nhất hữu cơ giữa ba thuộc tính trên.

2. Vận dụng sáng tạo ba nguyên tắc vào xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam hiện nay

Kế thừa và phát huy những giá trị cốt lõi trong bản *Đề cương về văn hóa Việt Nam* trong 80 năm qua, Đảng ta nhấn mạnh việc phát triển văn hóa, coi văn hóa là một trong

các trụ cột phát triển: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”⁽⁷⁾.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được trên các lĩnh vực, phát triển văn hóa hiện nay còn những hạn chế: môi trường văn hóa còn thiếu lành mạnh; chưa có những tác phẩm giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa còn hạn chế; tình trạng nhập khẩu thiếu chọn lọc các sản phẩm văn hóa lai căng, xa rời cội nguồn dân tộc tác động mạnh mẽ đến nhân dân, đặc biệt là giới trẻ; các thế lực thù địch không ngừng chống phá, tuyên truyền những thông tin sai sự thật, không được kiểm chứng... Nguyên nhân kể trên đã được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc (năm 2021) là do văn hóa chưa được các cấp, các ngành nhận thức một cách sâu sắc và chưa được quan tâm một cách đầy đủ tương xứng với kinh tế và chính trị; chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước.

Đứng trước thời cơ và thách thức trong quá trình hội nhập và phát triển của đất nước, để phát triển lĩnh vực văn hóa và con người Việt Nam theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng, chúng ta cần vận dụng và phát triển sáng tạo những giá trị của *Đề cương về văn hóa Việt Nam* vào thực tiễn, mà trong đó ba thuộc tính (dân tộc - đại chúng - khoa học) là hồn cốt, mục tiêu và động lực cho phát triển văn hóa.

Một là, bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống dân tộc

Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc (năm 2021), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Văn hóa nói lên bản sắc của một dân tộc. Dân tộc còn thì văn hóa còn, văn hóa mất thì dân tộc mất”⁽⁸⁾. Văn hóa là cái khung cốt lõi,

cái căn cốt của dân tộc, nếu cái khung cốt lõi, căn cốt này không còn thì dân tộc cũng không còn. Trong bất kỳ giai đoạn nào, những yếu kém, khuyết điểm về văn hóa tất yếu sẽ gây ra những tác động tiêu cực đến đời sống xã hội.

Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về *xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, tiên tiến là tiếp thu có chọn lọc những thành tựu, tinh hoa văn hóa của thế giới, đậm đà bản sắc dân tộc là kế thừa, phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991* (bổ sung, phát triển năm 2011) chủ trương: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện mới, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ”⁽⁹⁾. Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục đề ra nhiệm vụ: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹⁰⁾. Vì vậy, yếu tố dân tộc là một trong những bản sắc không thể thiếu của nền văn hóa mới.

Ngày nay, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cùng với công nghệ thông tin - truyền thông, mạng xã hội tạo ra những môi trường văn hóa không biên giới, tạo ra những sắc thái văn hóa đa dạng, đa chiều, đa tầng,.... Quan điểm dân tộc trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống luôn được đặt ra mang tính cấp thiết, nhằm chống lại sự ảnh hưởng tiêu cực của văn hóa ngoại lai trái với thuần phong, mỹ tục và những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Xu thế về một xã hội thông tin, về phát triển công nghệ là không thể tránh khỏi, do đó, các quốc gia chỉ có phương cách tốt nhất là xây dựng một “vành đai” văn hóa để bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, phát triển nền văn hóa hiện đại, đa dạng. Để xây dựng được “vành đai” về văn hóa, cần tổ chức thực hiện tốt việc nghiên cứu, xác định

và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình theo tinh thần Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đồng thời, thực hiện những giải pháp đột phá ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống trong xã hội. Bảo vệ và phát huy hiệu quả các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam chính là tăng cường, củng cố tính dân tộc trong phát triển bền vững về văn hóa.

Trong tiến trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, nền văn hóa dân tộc sẽ không tránh khỏi những tác động của văn hóa quốc tế. Vì vậy, quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa quốc tế cần được định hướng đúng đắn. Bên cạnh giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, cũng phải biết loại bỏ những bất cập để tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại và biến nó thành nguồn lực phát triển đất nước và phát triển một nền văn hóa thống nhất trong đa dạng.

Hai là, phát huy tính đại chúng trong xây dựng môi trường văn hóa

Nền văn hóa Việt Nam vốn mang bản chất của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa với tính nhân dân rộng khắp và tính dân tộc sâu sắc. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, yêu cầu về “đại chúng hóa” không còn bó hẹp trong phạm vi một quốc gia - dân tộc, mà hàm nghĩa “nhân dân” còn mang tính nhân loại. Đây là một trong những điểm mới của nguyên tắc đại chúng trong thời kỳ hiện đại. Một nền văn hóa được nhiều quốc gia - dân tộc tiếp thu và phát triển đó là nền văn hóa tinh hoa.

Để xây dựng nền văn hóa mới, cần sự tham gia ngày càng tích cực của người dân vào quá trình sáng tạo và hưởng thụ văn hóa. Điều đó tạo ra nhiều cơ hội bình đẳng trong quá trình tiếp cận, cũng như gìn giữ hiệu quả những giá trị văn hóa truyền thống. Đây là biểu hiện tất yếu của tiến trình dân chủ hóa đất nước mà Đảng và Nhà nước đang cố gắng xây dựng. Văn hóa ngày càng trở thành một sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, đó

là hướng đi đúng đắn mang lại sinh khí mới cho văn hóa nước nhà. Do đó, Đảng cần có cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể để “cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Phát huy ý thức tự giác của toàn dân xây dựng và thực hiện các chế tài, quy định, quy ước xã hội, bảo đảm công bằng về cơ hội và thụ hưởng văn hóa”⁽¹¹⁾. Khắc phục sự chênh lệch về trình độ và đời sống văn hóa giữa các vùng, miền, giai tầng xã hội, tránh bị lôi kéo, tác động của những hành động phản văn hóa.

Quan điểm “đại chúng hóa” chính là làm rõ hơn ý nghĩa về mối quan hệ giữa văn hóa và con người, trong đó, với vai trò chủ thể văn hóa, con người vừa là đối tượng, vừa là mục đích và trở thành trung tâm phát triển văn hóa. Vì vậy, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Có thể thấy, chủ trương gắn phát triển văn hóa với phát triển con người, nhằm mục tiêu phục vụ con người theo tinh thần bản Đề cương đã trở thành chủ trương xuyên suốt trong nhiều năm qua. Tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, việc xây dựng văn hóa, con người được đặc biệt coi trọng. Trong tác phẩm *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục khẳng định: “Phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng”⁽¹²⁾. Như vậy, nguyên tắc đại chúng hóa trong bối cảnh hiện nay được nhấn mạnh, mở rộng và nhìn nhận ở một tầm vóc mới.

Trong giai đoạn hiện nay, để phát huy tính đại chúng của văn hóa cần xây dựng môi trường văn hóa nhân văn vì nhân dân, vì con người. Muốn có môi trường văn hóa lành mạnh trước hết cần có môi trường xã hội lành mạnh hướng đến công bằng, dân chủ, văn minh. Vì vậy, cần thực hiện nghiêm túc các thiết chế dân chủ ở

cơ sở, đi đôi với hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương xuống địa phương; phát huy quyền làm chủ của nhân dân và kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực làm giảm sút lòng tin của nhân dân. Môi trường văn hóa lành mạnh còn xây dựng các thiết chế pháp luật nhằm giảm thiểu sự tác động của các sản phẩm văn hóa độc hại thâm thấu vào đời sống xã hội. Chúng ta không thể nói đến văn hóa khi sống trong một môi trường ô nhiễm độc hại, do đó, xây dựng môi trường văn hóa đi đôi với giáo dục ý thức giữ gìn trật tự, vệ sinh công cộng, bảo vệ môi trường. Môi trường văn hóa còn gắn liền với đẩy mạnh phong trào xây dựng văn hóa nơi công sở, các khu dân cư văn hóa, trở thành tấm gương, hình mẫu điển hình cho cá nhân, tổ chức noi theo. Bên cạnh đó, cần hoàn thiện và phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở, khuyến khích các hình thức sinh hoạt văn hóa theo hướng phát huy tính chủ động, tính tự quản của cộng đồng có sự định hướng của cơ quan chức năng.

Ba là, quan điểm khoa học trong quản lý nhà nước đối với văn hóa

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã chỉ ra, “tăng cường, củng cố tính khoa học của văn hóa dân tộc bằng cách phê phán, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan; xây dựng các chuẩn mực văn hóa lãnh đạo, quản lý; xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh; vận dụng có hiệu quả các giá trị, tinh hoa và thành tựu mới của văn hóa, khoa học, kỹ thuật, công nghệ của thế giới”⁽¹³⁾. Đồng thời, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam, chủ động nâng cao sức đề kháng của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên đối với các sản phẩm văn hóa ngoại lai độc hại; từng bước đưa văn hóa Việt Nam đến với thế giới. Trong quá trình kế thừa tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại, cần thực hiện chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ. Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho

hợp lý. Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm. Cái gì mới mà hay, thì ta phải làm”⁽¹⁴⁾.

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng và phát triển văn hóa, Đảng “tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về văn hóa”⁽¹⁵⁾. Một mặt, tôn trọng tự do sáng tạo thực sự của văn nghệ sĩ, của quần chúng nhân dân; mặt khác, đề cao trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm xã hội, trách nhiệm công dân, đạo đức cá nhân của họ, gắn với đạo đức xã hội, kỷ cương xã hội, tạo ra sự đồng thuận trong phát triển văn hóa bền vững.

Nhà nước cần đóng vai trò định hướng phát triển các hoạt động văn hóa truyền thống, đồng thời cần nhận diện và phát huy giá trị tốt đẹp, đồng thời phát hiện và loại bỏ yếu tố phản văn hóa, lạc hậu, tiêu cực trong đời sống xã hội. Bên cạnh đó, cần tập trung đầu tư phát triển nguồn nhân lực văn hóa; xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật dành cho văn hóa; bảo tồn di sản văn hóa dân tộc; phát triển các ngành công nghiệp văn hóa nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân, là một nguồn lực trong phát triển kinh tế. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa cần khoa học, sáng tạo để văn hóa thực sự trở thành sự nghiệp của toàn dân và quần chúng nhân dân thực sự trở thành chủ thể sáng tạo văn hóa, là khách thể thụ hưởng các giá trị của văn hóa đem lại. Trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ công nghệ thông tin, Nhà nước phải từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực văn hóa, về quyền tác giả và các quyền liên quan phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thực tiễn của nước ta.

Tám thập kỷ đã trôi qua kể từ khi *Đề cương về văn hóa Việt Nam* được khởi thảo và thông qua, với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền văn hóa dân tộc đã có những bước chuyển mình quan trọng. Bản sắc văn hóa dân tộc được gìn giữ và lan tỏa, đời sống văn hóa của nhân dân được nâng cao, các hình thức sinh hoạt văn hóa, các sản

phẩm văn hóa ngày càng đa dạng, giao lưu văn hóa quốc tế được mở rộng... Sự phát triển của nền văn hóa dân tộc đã khẳng định tính tư tưởng, tính khoa học và tính thực tiễn cao trong đường lối lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa và những giá trị soi đường, định hướng của *Đề cương về văn hóa Việt Nam*. Thời gian tới, tiếp tục khẳng định giá trị của những nguyên tắc cơ bản của *Đề cương về văn hóa Việt Nam* trên tinh thần của thời kỳ hội nhập phát triển, chúng ta cần bổ sung, phát triển những nội dung mới về những nguyên tắc (hay đặc trưng) này phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, xác định rõ về nhiệm vụ, chiến lược lâu dài trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nhằm hướng tới thực hiện thắng lợi những mục tiêu mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đặt ra □

(1), (3) và (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Đề cương về văn hóa Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.23-24, 23-24 và 23-24

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.57, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.304-305

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.XXV

(6) Trường Chinh, *Về văn học và nghệ thuật*, t.1, Nxb Văn học, Hà Nội, 1985, tr.360

(7), (10), (11), (13) và (15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.33-34, 115-116, 143, 144 và 144

(8) *Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc*, Công thông tin điện tử Bộ Công thương Việt Nam, ngày đăng: 24/11/2021; <https://moit.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-hoi-nghi-van-hoa-toan-quooc.html>.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.75

(12) Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.157

(14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Sđd, tr.112-113